

Lâm Đồng, ngày 08 tháng 10 năm 2020

THÔNG BÁO MỜI CHÀO HÀNG CẠNH TRANH RÚT GỌN
Gói cung cấp: Sửa chữa hệ thống điều khiển rải quặng kho quặng tinh thuộc Px. Mỏ tuyển

Căn cứ giấy Ủy quyền số 441/UQ-LDA ngày 03 tháng 03 năm 2020.

Công ty TNHH MTV nhôm Lâm Đồng - TKV (Bên mời báo giá) có nhu cầu mời các Nhà cung cấp có năng lực tham gia báo giá cung cấp dịch vụ Sửa chữa hệ thống điều khiển rải quặng kho quặng tinh thuộc Px. Mỏ tuyển.

Nhà cung cấp có nguyện vọng tham gia báo giá có thể tìm hiểu thông tin chi tiết tại địa chỉ dưới đây:

- Công ty TNHH MTV nhôm Lâm Đồng - TKV (thông qua phòng Kế hoạch - Tiêu thụ); Địa chỉ: Đường Phan Đình Phùng, tổ 15, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; Điện thoại: 0263.3691682 - Fax: 0263.3691680.

- Thời gian phát hành Bản yêu cầu báo giá từ 14 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 10 năm 2020 đến trước 14 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 10 năm 2020 (trong giờ làm việc hành chính).

Hồ sơ báo giá (bản giấy) phải được gửi trực tiếp đến Công ty TNHH MTV nhôm Lâm Đồng - TKV trước thời điểm hết hạn nộp hồ sơ báo giá vào lúc 14 giờ 00 phút (giờ Hà Nội) ngày 19 tháng 10 năm 2020. Ngoài ra nhà cung cấp nộp HSBG điện tử (bản file Pdf có chữ ký, đóng dấu) theo địa chỉ: thipt@lda.vn.

Để HSBG điện tử được bảo mật cũng như đảm bảo tính cạnh tranh, khách quan giữa các nhà cung cấp tham gia báo giá, Bên mời báo giá đề nghị các nhà cung cấp nộp HSBG file điện tử có cài đặt password và cung cấp cho Bên mời báo giá password như sau:

- Thời gian gửi password: Ngay sau khi hết hạn nộp HSBG và trước thời điểm mở HSBG; Địa chỉ email gửi password: thipt@lda.vn.

Hồ sơ báo giá sẽ được bên mời nhà cung cấp mở công khai tại địa chỉ nêu trên vào lúc 14 giờ 00 phút (giờ Hà Nội) ngày 19 tháng 10 năm 2020.

Trân trọng kính mời các nhà cung cấp tham gia./.

Nơi nhận:

- Trang Web Cty (đăng tải);
- Giám đốc Cty (b/c);
- Các nhà cung cấp;
- Lưu: VT, KHTT.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Dũng Sỹ

BẢN YÊU CẦU BÁO GIÁ

Tên gói cung cấp: Sửa chữa hệ thống điều khiển rải quặng kho quặng tinh thuộc Px. Mỏ tuyển

Ngày phát hành: Ngày 12 tháng 10 năm 2020

Bên mời báo giá

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
NHÔM LÂM ĐỒNG – TKV**

PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Dũng Sỹ



TỪ NGỮ VIẾT TẮT

Bên mời báo giá:

Công ty TNHH MTV nhôm Lâm Đồng – TKV
(tên gọi tắt: LDA)

BYCBG:

Bản yêu cầu báo giá

HSBG:

Hồ sơ báo giá

VNĐ:

Đồng Việt Nam

CHƯƠNG I: YÊU CẦU NỘI DUNG HỒ SƠ BÁO GIÁ

I. Phạm vi gói cung cấp:

1. Tên gói cung cấp: Sửa chữa hệ thống điều khiển rải quặng kho quặng tinh thuộc Px. Mở tuyển.
2. Nguồn chi phí: Chi phí sản xuất của LDA năm 2020 (chi phí thuê ngoài SCTX lĩnh vực Cơ điện năm 2020).
3. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.
4. Thời gian thực hiện hợp đồng: Năm 2020.

II. Giới thiệu về gói cung cấp và các yêu cầu đối với Nhà cung cấp:

1. Khái quát sơ bộ về gói cung cấp:

Hiện nay LDA có nhu cầu thuê ngoài cung cấp dịch vụ - Sửa chữa hệ thống điều khiển rải quặng kho quặng tinh thuộc Px. Mở tuyển, phạm vi gói cung cấp cơ bản gồm như sau:

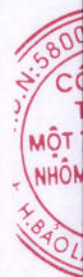
- Sửa chữa, lắp đặt tủ điện điều khiển, PLC hệ thống điều khiển rải quặng;
- Sửa chữa, lắp đặt bộ Encoder đếm xung, công tắc hành trình hiệu chuẩn vị trí Tripper rải liệu;
- Sửa chữa, hiệu chỉnh cảm biến đo mức quặng tinh;
- Sửa chữa, cài đặt bộ truyền dữ liệu không dây;
- Sửa chữa, lắp đặt động cơ và phanh điện cho triper rải liệu;
- Lắp đặt dây điện điều khiển và cáp quang truyền thông tín hiệu điều khiển;
- Lắp đặt cáp, thang máng cho Triper rải liệu;
- Hướng dẫn vận hành, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống điều khiển rải quặng.

* Các Nhà cung cấp có thể khảo sát thực tế và xem xét Phương án kỹ thuật số 1918/PA-LDA ngày 14/9/2020 của LDA để tìm hiểu thêm về gói cung cấp nhằm đưa ra mức chi phí đề xuất hợp lý nhất.

2. Nội dung và khối lượng thực hiện: Các nội dung, khối lượng công việc của gói cung cấp chi tiết như bảng sau:

STT	Nội dung công việc	Đvt	K.lượng	Ghi chú
1	Sửa chữa, lắp đặt tủ điều khiển 1200x600x350mm tôn 1,2mm sơn tĩnh điện và thiết bị điện, điều khiển trong tủ	cái	1,0	Các thiết bị điện, điều khiển trong tủ gồm: - Vỏ tủ điều khiển KT 1200x600x350mm tôn 1,2mm sơn tĩnh điện: 01 cái; - Chồng sét nguồn (EZ9L33620, 1 pha, Schneider); 01 cái; - MCCB (EZ9F34332, 3P 32A 4.5kA 400V, Schneider): 01 cái; - Cầu chì (RT18-32XN, Trung

STT	Nội dung công việc	Đvt	K.lượng	Ghi chú
				Quốc hoặc tương đương): 03 cái; - Biến áp cách ly (NDK-500VA, Chint): 01 cái; - MCB (EZ9F34216, 3P 6A 4.5kA, Schneider): 01 cái; - MCB (EZ9F34216, 2P 16A 4.5kA, Schneider): 02 cái; - Contactor (LC1D09U7, 3P, cuộn hút 240VAC, 50/60Hz, 9A, Schneider): 03 cái; - Rơle nhiệt (LC1D09~D38, 2.5~4A, Schneider): 02 cái; - Hộp cầu chì (RT18-32XN, cầu chì tương thích 10x38mm, dòng 32A, điện áp 500V, Trung Quốc hoặc tương đương): 02 cái; - Bộ nguồn (S8VK-C12024, 220VAC/24VDC, Omron): 01 cái; - Module CPU (1214C-6ES7214-1HG40-0XB0, CPU, DC/DC/RELAY, ONBOARD I/O: 14 DI 24V DC; 10 DO RELAY 2A; 2A, SIEMENS): 01 cái; - Module AI (6ES7231-5ND32-0XB0, 4 AI, +/-10V, +/-5V, +/-2.5V, +/-1.25 OR 0-20MA/4-20 MA, 15 BIT + SIGN BIT, SIEMENS): 01 cái ; - Nút nhấn (YW1B-M1E10G, không đèn Ø22 1NO màu xanh lá, IDEC): 01 cái ; - Nút nhấn (YW1B-M1E10R, không đèn Ø22 1NO màu đỏ, IDEC): 01 cái; - Nút ấn dừng khẩn cấp (YW1B-V4E11R, Ø22 1NO 1NC, IDEC) : 01 cái; - Công tắc xoay (YW1S-2E11, 2 vị trí tự giữ Ø22 1NO 1NC, IDEC) : 01 cái ; - Rơle trung gian RM2S-UL-DC24, DC24 8 chân đẹp kèm chân đế (SM2S-05D) IDEC: 05 cái;



STT	Nội dung công việc	Đvt	K.lượng	Ghi chú
				- Phần mềm điều khiển PLC (RL-PLC1200, Đọc giá trị đo mức, tính toán vị trí máy chipper, trao đổi truyền thông với bộ S7300 qua mạng không dây, điều khiển tự động máy rải liệu): 01 gói. Hoặc các loại vật tư/phụ tùng khác có tính chất tương đương.
2	Thí nghiệm hiệu chỉnh tủ điều khiển KT:1200x600x350mm tôn 1,2mm sơn tĩnh điện và thiết bị điện, điều khiển trong tủ	cái	1,0	
3	Sửa chữa, lắp đặt bộ điều khiển F21-E1B, 6 phím chức năng, điện áp 380VAC, khoảng cách 100m	bộ	1,0	
4	Kiểm tra bộ điều khiển F21-E1B, 6 phím chức năng, điện áp 380VAC, khoảng cách 100m	bộ	1,0	
5	Sửa chữa, lắp đặt Encorder đếm xung E6B2-CWZ6C 360P/R 0.5M, Điện áp hoạt động: 5...24VDC Độ phân giải: 360 xung/vòng Pha đầu ra: A, B và Z Loại ngõ ra: NPN	cái	1,0	
6	Lắp đặt công tắc giới hạn hành trình HL-5300, 1NO, 1NC, kiểu lò xo	cái	4,0	
7	Sửa chữa, lắp đặt Cảm biến đo mức nguyên lý Radar 5408A3SHA2NA1R8AAPAS8 M5Q4, Đo mức chất rắn, sai số $\pm 2\text{mm}$, tín hiệu 4-20mA	bộ	1,0	
8	Cài đặt Cảm biến đo mức nguyên lý Radar 5408A3SHA2NA1R8AAPAS8 M5Q4, Đo mức chất rắn, sai số $\pm 2\text{mm}$, tín hiệu 4-20mA	bộ	1,0	
9	Sửa chữa, lắp đặt bộ thu phát không dây CPE210, tích hợp ăng ten MIMO định hướng phân cực kép 2x2 9dBi, Tùy chỉnh công suất truyền tải từ 0 đến 27dBm/500mw, khoảng cách truyền tải không dây xa	bộ	2,0	

93973
ÔNG T
NH
THÀNH
LÂM Đ
TKV
M-T.L

STT	Nội dung công việc	Đvt	K.lượng	Ghi chú
	hơn 5km			
10	Cài đặt bộ thu phát không dây CPE210, tích hợp ăng ten MIMO định hướng phân cực kép 2x2 9dBi, Tùy chỉnh công suất truyền tải từ 0 đến 27dBm/500mw, khoảng cách truyền tải không dây xa hơn 5km	bộ	2,0	
11	Sửa chữa, lắp đặt động cơ + phanh điện vào máy rải liệu BMG, động cơ có phanh từ 1.1KW, 220/380V, 1450r/m	bộ	1,0	
12	Kiểm tra động cơ BMG, động cơ có phanh từ 1.1KW, 220/380V, 1450r/m	bộ	1,0	
13	Sửa chữa, lắp đặt Đèn cảnh báo vận hành KG -24-R, bóng sợi đốt, đường kính 186mm, điện áp 24VDC	cái	2,0	
14	Sửa chữa, lắp đặt chuông điện EWH-24E-R, điện áp 9-35VDC, 105dB ở khoảng cách 1m, có thể phát được 32 cảnh báo	cái	1,0	
15	Cài đặt cấu hình chuông điện EWH-24E-R, điện áp 9-35VDC, 105dB ở khoảng cách 1m, có thể phát được 32 cảnh báo	cái	1,0	
16	Lắp đặt cáp điện DVV/Sc-4x1.5(4x7/0.52)-0,6/1kV	m	100,0	
17	Lắp đặt Cáp điện CVV-4x2.5(4x7/0.67)-300/500V	m	50,0	
18	Lắp đặt hệ thống Ray đỡ cáp C30 x 32 (1 cây dài 3 mét)	cây	100,0	
19	Rải cáp điện dẹt 4C x 2.5 mm	m	400,0	
20	Cài đặt gói phần mềm RL.PLC300, truyền thông với bộ điều khiển máy rải liệu Chipper qua mạng không dây, cập nhật giá trị điều khiển, đo lường từ bộ điều khiển máy rải liệu, nhận lệnh gửi dữ liệu đo lường đến phòng điều khiển	gói	1,0	
21	Kiểm tra gói phần mềm RL.PC, lưu trữ dữ liệu vận hành máy rải liệu, hiển thị cập nhật biểu	gói	1,0	



STT	Nội dung công việc	Đvt	K.lượng	Ghi chú
	đồ quặng trong kho, nhận và lưu trữ cấu hình hoạt động cho máy rải liệu, lưu trữ và hiển thị lỗi khi xuất hiện sự cố			
22	Cài đặt gói phần mềm RL.PC, lưu trữ dữ liệu vận hành máy rải liệu, hiển thị cập nhật biểu đồ quặng trong kho, nhận và lưu trữ cấu hình hoạt động cho máy rải liệu, lưu trữ và hiển thị lỗi khi xuất hiện sự cố	gói	1,0	
23	Kiểm tra gói phần mềm RL.PC, lưu trữ dữ liệu vận hành máy rải liệu, hiển thị cập nhật biểu đồ quặng trong kho, nhận và lưu trữ cấu hình hoạt động cho máy rải liệu, lưu trữ và hiển thị lỗi khi xuất hiện sự cố	gói	1,0	
24	Hướng dẫn vận hành sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống điều khiển rải quặng	HT	1,0	

3. Yêu cầu năng lực, kinh nghiệm:

Để chứng minh năng lực, đề nghị các Nhà cung cấp tham gia báo giá cung cấp các loại giấy tờ liên quan chứng minh về năng lực pháp lý và kinh nghiệm đủ điều kiện để thực hiện gói cung cấp, gồm như sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các loại hồ sơ/giấy tờ khác có giá trị tương đương chứng minh Nhà cung cấp đủ điều kiện thực hiện gói cung cấp;

- Kế khai tối thiểu 01 hợp đồng đã hoặc đang thực hiện (trong vòng 05 năm trở lại đây) có quy mô và tính chất công việc tương tự gói cung cấp này (hợp đồng có nội dung công việc liên quan đến sửa chữa, lắp đặt hệ thống điện điều khiển tự động) theo Biểu mẫu số 03 Chương II (kèm theo bản sao hợp đồng để chứng minh).

Nhà cung cấp tham gia báo giá phải cam kết về tính xác thực của hợp đồng, trường hợp cần thiết thì LDA sẽ yêu cầu các Nhà cung cấp cung cấp hồ sơ thanh toán và hóa đơn để chứng minh. Nếu LDA yêu cầu mà Nhà cung cấp không đáp ứng được thì hồ sơ sẽ bị loại.

4. Yêu cầu vật liệu:

- Nhà cung cấp phải kê khai chủng loại, quy cách, hãng sản xuất nguồn gốc xuất xứ của các loại vật tư/phụ tùng chính đưa vào phục vụ thi công các hạng mục của phương án theo Biểu mẫu số 04 Chương II và phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật (YCKT) của phương án. LDA sẽ yêu cầu Nhà cung cấp có thư làm rõ nếu bảng kê khai Quy cách vật liệu trong HSBG chưa đầy đủ hoặc chưa phù hợp với YCKT của phương án. Trường hợp LDA yêu cầu mà Nhà cung cấp không đáp ứng sẽ bị loại. Các loại vật tư/phụ tùng chính Nhà cung cấp phải kê khai gồm:

- + Vỏ tủ điều khiển KT 1200x600x350mm, tôn dày 1,2mm sơn tĩnh điện;

- + Chồng sét nguồn (EZ9L33620, 1 pha, Schneider);
- + MCCB (EZ9F34332, 3P 32A 4.5kA 400V, Schneider);
- + Cầu chì (RT18-32XN, Trung Quốc hoặc tương đương);
- + Biến áp cách ly (NDK-500VA, Chint);
- + MCB (EZ9F34216, 3P 6A 4.5kA, Schneider);
- + MCB (EZ9F34216, 2P 16A 4.5kA, Schneider);
- + Contactor (LC1D09U7, 3P, cuộn hút 240VAC, 50/60Hz, 9A, Schneider);
- + Role nhiệt (LC1D09~D38, 2.5~4A, Schneider);
- + Hộp cầu chì (RT18-32XN, cầu chì tương thích 10x38mm, dòng 32A, điện áp 500V);
- + Bộ nguồn (S8VK-C12024, 220VAC/24VDC, Omron);
- + Module CPU (1214C-6ES7214-1HG40-0XB0, CPU, DC/DC/RELAY, ONBOARD I/O: 14 DI 24V DC; 10 DO RELAY 2A; 2A, SIEMENS);
- + Module AI (6ES7231-5ND32-0XB0, 4 AI, +/-10V, +/-5V, +/-2.5V, +/-1.25 OR 0-20MA/4-20 MA, 15 BIT + SIGN BIT, SIEMENS);
- + Nút nhấn (YW1B-M1E10G, không đèn Ø22 1NO màu xanh lá, IDEC);
- + Nút nhấn (YW1B-M1E10R, không đèn Ø22 1NO màu đỏ, IDEC);
- + Nút ấn dừng khẩn cấp (YW1B-V4E11R, Ø22 1NO 1NC, IDEC);
- + Công tắc xoay (YW1S-2E11, 2 vị trí tự giữ Ø22 1NO 1NC, IDEC);
- + Role trung gian RM2S-UL-DC24, DC24 8 chân đẹp kèm chân đế (SM2S-05D) IDEC;
- + Phần mềm điều khiển PLC (RL.PLC1200, đọc giá trị đo mức, tính toán vị trí máy chipper, trao đổi truyền thông với bộ S7300 qua mạng không dây, điều khiển tự động máy rải liệu);
- + Bộ điều khiển không dây (F21-E1B, 6 phím chức năng, điện áp 380VAC, khoảng cách 100m);
- + Encoder đếm xung (E6B2-CWZ6C 360P/R 0.5M, Điện áp hoạt động: 5...24VDC Độ phân giải: 360 xung/vòng Pha đầu ra: A, B và Z Loại ngõ ra: NPN);
- + Công tắc giới hạn hành trình (HL-5300, 1NO, 1NC, kiểu lò xo);
- + Cảm biến đo mức nguyên lý Radar (5408A3SHA2NA1R8AAPAS8M5Q4, Đo mức chất rắn, sai số $\pm 2\text{mm}$, tín hiệu 4-20mA);
- + Bộ truyền dữ liệu không dây (CPE210, tích hợp ăng ten MIMO định hướng phân cực kép 2x2 9dBi, tùy chỉnh công suất truyền tải từ 0 đến 27dBm/500mw, khoảng cách truyền tải không dây xa hơn 5km);
- + Động cơ + phanh điện cho máy rải liệu, trọn bộ BMG, động cơ có phanh từ 1.1KW, 220/380V, 1450r/m;
- + Đèn cảnh báo vận hành (KG -24-R, bóng sợi đốt, đường kính 186mm, điện áp 24VDC);
- + Chuông điện EWH-24E-R, điện áp 9-35VDC, 105dB ở khoảng cách 1m, có thể phát được 32 cảnh báo;
- + Cáp điện DVV/Sc-4x1.5(4x7/0.52)-0,6/1kV;
- + Cáp điện CVV-4x2.5(4x7/0.67)-300/500V;
- + Ray đỡ cáp C30 x 32;
- + Cáp điện đẹp 4C x 2.5 mm;
- + Phần mềm bộ điều khiển S7-300 kho quặng (RL.PLC300, truyền thông với bộ điều khiển máy rải liệu Chiper qua mạng không dây, cập nhật giá trị điều khiển,

đo lường từ bộ điều khiển máy rải liệu, nhận lệnh gửi dữ liệu đo lường đến phòng điều khiển;

+ Phần mềm giao diện máy tính (RL.PC, lưu trữ dữ liệu vận hành máy rải liệu, hiển thị cập nhật biểu đồ quặng trong kho, nhận và lưu trữ cấu hình hoạt động cho máy rải liệu, lưu trữ và hiển thị lỗi khi xuất hiện sự cố).

- Tại Biểu mẫu số 04, Nhà cung cấp phải cam kết: Nếu được lựa chọn thực hiện gói cung cấp, đối với các loại vật tư/phụ tùng chính nêu trên nhà cung cấp sẽ xuất trình đầy đủ giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa, chất lượng sản phẩm (CO, CQ đối với các loại vật tư nhập khẩu; chứng chỉ xuất xưởng đối với các loại vật tư trong nước) để LDA nghiệm thu chất lượng trước khi đưa vào sử dụng.

5. Yêu cầu về giải pháp, tiến độ thực hiện:

Các Nhà cung cấp phải xây dựng và gửi kèm theo thuyết minh về giải pháp, biện pháp triển khai để thực hiện các công việc đảm bảo thể hiện đầy đủ các nội dung sau:

a) Căn cứ lập biện pháp thi công, các tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu.

b) Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

- Yêu cầu về huy động nhân lực thi công: Nhà cung cấp phải thuyết minh về việc huy động và bố trí nhân lực (có tay nghề và kinh nghiệm) đảm bảo thực hiện đầy đủ các bước theo yêu cầu công việc.

- Yêu cầu về huy động thiết bị thi công: Nhà cung cấp phải thuyết minh việc huy động, bố trí các thiết bị phục vụ thi công đáp ứng yêu cầu công việc và đảm bảo an toàn.

Các Nhà cung cấp phải cam kết sẽ đưa nhân lực, thiết bị để huy động phục vụ công tác thi công theo đúng đề xuất.

c) Trình tự các bước thi công chi tiết:

Tương ứng với các giải pháp thực hiện các nội dung công việc, Nhà cung cấp cần đưa ra giải pháp, biện pháp thi công thể hiện cụ thể quá trình thi công các bước từ công tác chuẩn bị đến công tác hoàn thiện. Trong Biện pháp thi công cần thuyết minh chi tiết trình tự, cách thức thực hiện các công việc theo yêu cầu của Phương án kỹ thuật số 1918/PA-LDA ngày 14/9/2020 của LDA, cơ bản cần nêu rõ giải pháp thực hiện các công việc theo yêu cầu tại Khoản 2 Mục II Chương này.

d) An toàn lao động, Vệ sinh môi trường,:

- Yêu cầu chung: Đảm bảo an toàn cho người và thiết bị thi công; Phòng chống sự cố cháy, nổ, vệ sinh môi trường.

- Biện pháp an toàn lao động, vệ sinh môi trường:

+ Biện pháp thi công, thuyết minh rõ ràng các biện pháp để đảm bảo về an toàn và vệ sinh môi trường.

+ Lực lượng tham gia thi công phải có đủ các tiêu chuẩn về độ tuổi, sức khỏe, tay nghề và đều được huấn luyện về an toàn lao động theo quy định;

+ Người tham gia thi công được trang bị đầy đủ dụng cụ, phương tiện, bảo hộ lao động theo nghề nghiệp của mình;

+ Có cán bộ phụ trách về an toàn lao động có mặt trong suốt quá trình thi công để kịp thời báo cáo, xử lý hạn chế tai nạn xảy ra;

+ Kết thúc thi công cần tiến hành thu dọn sạch sẽ mặt bằng.

e) Tiến độ thực hiện:

Trên cơ sở yêu cầu về năng lực và các điều kiện khác, Nhà cung cấp phải thuyết minh, đề xuất cụ thể tiến độ thực hiện gói cung cấp đảm bảo yêu cầu tiến độ thực hiện tối đa 50 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng và thiết bị.

* Giải pháp, biện pháp thi công của Nhà cung cấp được đánh giá là “đạt” khi đáp ứng đầy đủ tất cả các nội dung yêu cầu nêu trên và yêu cầu của Phương án kỹ thuật số 1918/PA-LDA ngày 14/9/2020 đã được LDA phê duyệt.

6. Điều kiện xét duyệt và ký kết hợp đồng:

Nhà cung cấp được xét duyệt và ký kết hợp đồng khi đáp ứng đủ các điều kiện như sau:

- Đáp ứng yêu cầu về năng lực kinh nghiệm, kỹ thuật tại Khoản 3, 4, 5 Mục II Chương này;

- Có báo giá sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất, đồng thời không vượt giá trị dự toán được phê duyệt;

- Các điều kiện thỏa thuận:

+ Điều kiện thanh toán: Thanh toán trong vòng 60 ngày kể từ ngày hoàn thiện các hồ sơ nghiệm thu, thanh toán theo quy định trong hợp đồng.

+ Tạm ứng hợp đồng: Ưu tiên Nhà cung cấp không thực hiện phần tạm ứng.

+ Thời gian bảo hành thiết bị là 12 tháng kể từ ngày thiết bị đưa vào sử dụng.

III. Các yêu cầu về hồ sơ báo giá và chỉ dẫn nộp hồ sơ báo giá:

1. Yêu cầu HSBG: Nhà cung cấp quan tâm, tham gia báo giá phải chuẩn bị 01 bộ Hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:

a. Đơn báo giá; Bảng tổng hợp báo giá; Bảng phân tích đơn giá chi tiết (bản gốc có đóng dấu): Nhà cung cấp tham gia báo giá điền đầy đủ các thông tin theo Biểu mẫu số 01, 02, 02a Chương II;

b. Các loại hồ sơ chứng minh năng lực, kinh nghiệm như yêu cầu tại Khoản 3, Mục II, Chương này và kê khai hợp đồng theo Biểu mẫu số 03 Chương II.

c. Yêu cầu về vật liệu như tại Khoản 4 Mục II Chương này và kê khai theo Biểu mẫu số 04 Chương II.

d. Giải pháp, tiến độ thực hiện theo yêu cầu tại Khoản 5 Mục II Chương này.

* **Ghi chú:** Thời gian có hiệu lực của HSBG tối thiểu là 30 ngày (kể từ thời điểm hết hạn nộp hồ sơ báo giá).

LDA có quyền loại bỏ, không xem xét đối với hồ sơ thiếu một trong các yêu cầu ở trên, ngoài ra không xem xét đối với hồ sơ điền các thông tin không đầy đủ theo mẫu hoặc không đúng mẫu yêu cầu.

2. Chỉ dẫn nộp HSBG: Các tài liệu của HSBG phải được đóng trong túi có niêm phong bên ngoài và gửi đến LDA trước thời điểm hết hạn nộp HSBG (trước 14 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 10 năm 2020).

CHƯƠNG II. BIỂU MẪU BÁO GIÁ

Biểu mẫu số 1: Đơn báo giá

ĐƠN BÁO GIÁ

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: Công ty TNHH MTV nhôm Lâm Đồng - TKV

Sau khi nghiên cứu Bản yêu cầu báo giá ____ [Ghi số, ngày của Bản yêu cầu báo giá] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ [Ghi tên Nhà cung cấp], cam kết thực hiện ____ [ghi tên gói cung cấp] theo đúng yêu cầu của LDA với tổng giá trị (đã bao gồm thuế GTGT) là ____ đồng [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ].

(Kèm theo bảng dự toán chi tiết như Biểu mẫu số 02)

Cam kết:

+ Đảm bảo yêu cầu tại Khoản 3, 4, 5, 6 Mục II Chương I của Bản yêu cầu báo giá;

Nếu hồ sơ báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết thực hiện ____ [ghi tên gói cung cấp] theo đúng các yêu cầu của phương án kỹ thuật, bản yêu cầu báo giá, hồ sơ báo giá và các điều khoản sẽ được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ báo giá này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày [Ghi số ngày], kể từ ____ giờ, ngày ____ tháng ____ năm ____ [Ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ báo giá].

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Biểu mẫu số 02 - Bảng tổng hợp báo giá

BẢNG TỔNG HỢP BÁO GIÁ

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá							Thành tiền	Ghi chú
				Vật tư	Nhân Công	Ca máy	Chi phí chung	Thu nhập chịu thuế TT	Chi phí khác (nếu có)	Đơn giá tổng hợp		
(1)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12 = 6+7+8+9+10+11)	(13=5x12)	(14)
1	Công việc 1											
2	Công việc 2											
....	Công việc..											
	Cộng giá chào trước thuế											
	Thuế GTGT ...%											
	Cộng giá chào sau thuế											

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

- Đơn giá chào tại cột (12) và giá trị chào tại cột (13) phải bao gồm toàn bộ các chi phí cần thiết để thực hiện các công việc.
- Đơn giá chào tại cột (6), (7), (8) được nhà thầu tính toán xác định từ bảng phân tích chi tiết đơn giá tại Mẫu số 02a.
- Cột (9), (10), (11) tính theo tỷ lệ %.

Mẫu số 02a – Bảng phân tích đơn giá chi tiết**BẢNG PHÂN TÍCH ĐƠN GIÁ CHI TIẾT**

Số thứ tự	Mã hiệu	Nội dung công việc/thành phần hao phí	Đơn vị tính	Định mức	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
CV1	Tên công việc 1 (theo bảng tiên lượng)						
		Chi phí VL					
	VL.1						
	...						
		Cộng					VL
		Chi phí NC					
	NC.1		công				
	...						
		Cộng					NC
		Chi phí MTC					
	M.1		ca				
	...						
		Cộng					M
CV...	Tên công việc ... (theo bảng tiên lượng)						
		Chi phí VL					
	VL.1						
	...						
		Cộng					VL
		Chi phí NC					
	NC.1		công				
	...						
		Cộng					NC
		Chi phí MTC					
	M.1		ca				
	...						
		Cộng					M

* **Ghi chú:** Đơn vị báo giá phải phân tích chi tiết chi phí cấu thành đơn giá chào (chưa bao gồm thuế GTGT) cho một đơn vị khối lượng tương ứng cho từng loại công việc như bảng nêu trên làm cơ sở xác định đơn giá chào tại cột (6), (7) trong Mẫu số 02.

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Biểu mẫu số 03 – Bảng kê khai hợp đồng tương tự do nhà cung cấp thực hiện

BẢNG KÊ KHAI HỢP ĐỒNG TƯƠNG TỰ DO NHÀ CUNG CẤP THỰC HIỆN

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Tên nhà cung cấp: _____ [Ghi tên đầy đủ của nhà cung cấp]

Thông tin về từng hợp đồng, mỗi hợp đồng cần đảm bảo các thông tin sau đây:

Stt	Nội dung hợp đồng	Số, ngày tháng hợp đồng	Đối tác ký hợp đồng	Tổng giá trị hợp đồng sau thuế	Tổng giá trị quyết toán sau thuế	Ghi chú

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



Biểu mẫu số 04: Bảng kê khai chủng loại, quy cách, nguồn gốc xuất xứ của vật liệu

BẢNG KÊ KHAI CHUNG LOẠI, QUY CÁCH, NGUỒN GỐC XUẤT XỨ CỦA VẬT LIỆU

STT	Tên vật tư/ phụ tùng, Quy cách	Tên hãng, nhà sản xuất	Nguồn gốc xuất xứ
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Vật liệu A		
2	Vật liệu B		
3	Vật liệu C		
...	Vật liệu		

* **Ghi chú:** Nhà cung cấp phải cam kết, nếu được lựa chọn thực hiện gói cung cấp, đối với các loại vật tư/phụ tùng chính nhà cung cấp sẽ xuất trình đầy đủ giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa, chất lượng sản phẩm (CO, CQ đối với các loại vật tư nhập khẩu; chứng chỉ xuất xưởng đối với các loại vật tư trong nước) để LDA nghiệm thu chất lượng trước khi đưa vào sử dụng.

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

